

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành kế hoạch công tác năm 2020 của Vụ Địa phương I**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

Căn cứ Nghị định 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số: 240/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Địa phương I;

Căn cứ Quyết định số: 979/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho Văn phòng Ủy ban;

Căn cứ Quyết định số: 33/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao thực hiện nhiệm vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc năm 2020.

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Địa phương I,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2020 của Vụ Địa phương I (*Kế hoạch chi tiết kèm theo*).

**Điều 2.** Vụ trưởng Vụ Địa phương I có trách nhiệm phân công và tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ giao.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Địa phương I, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *[Signature]*

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (B/cáo);
- Các TT, PCN UBND (B/cáo);
- Ban Dân tộc 24 tỉnh phía Bắc (P/hTH);
- Công TTĐT Ủy ban;
- Lưu: VT, ĐPI.

34

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



*[Signature]*  
**Y Thông**



**ỦY BAN DÂN TỘC**

**KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA VỤ ĐỊA PHƯƠNG I**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **64** /QĐ-UBND ngày **03** tháng **02** năm 2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

Số TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện				Thời gian trình LĐUB	Thời gian trình TTg	Hình thức sản phẩm	Ghi chú
		Q1	Q2	Q3	Q4				
<b>A</b>	<b>Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành triển khai các chương trình, đề án dự án, chính sách dân tộc theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ</b>								
1	Chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định 1672/QĐ-TTg ngày 26/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án "Phát triển kinh tế - xã hội vùng các dân tộc Mường, La Hủ, Cống, Cờ Lao"	x	x	x	x	Tháng 6, 12		Báo cáo thực hiện	Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện gửi TTg
2	Chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định 2086/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án "Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2016 - 2025"	x	x	x	x	Tháng 6, 12		Báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện	Kiểm tra, đôn đốc thực hiện
3	Tham gia thực hiện Nghị Quyết số 88/2019/QH14 về Đề án tổng thể phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030	x	x	x	x				
<b>B</b>	<b>Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên thuộc chức năng nhiệm vụ của Bộ trưởng, CN giao</b>								
<b>1</b>	<b>Hoạt động kiểm tra đánh giá</b>								
1.1	Kiểm tra theo chuyên đề								

*Handwritten signature*



	Kiểm tra tình hình thực hiện Quyết định 1672/QĐ-TTg ngày 26/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ tại tỉnh Lai Châu, Điện Biên và Hà Giang	x	x	x	x			Báo cáo thực hiện	<i>Nguồn kinh phí thường xuyên và chương trình 135</i>
	Kiểm tra nắm tình hình triển khai thực hiện Quyết định 2086/QĐ-TTg tại tỉnh Sơn La, Yên Bái, Lào Cai, Tuyên Quang và Cao Bằng	x	x	x	x			Báo cáo thực hiện	<i>Nguồn kinh phí thường xuyên và Chương trình 135</i>
1.2	Kiểm tra theo dõi tình hình kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội, tâm tư nguyện vọng của đồng bào, những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị đề xuất các cơ quan đơn vị trên địa bàn về tình hình dân tộc và các chính sách dân tộc trên địa bàn 24 tỉnh miền núi phía Bắc	x	x	x	x			Báo cáo thực hiện	
1.3	<i>Kiểm tra, nắm địa bàn theo chức năng của Vụ</i>								
	Kiểm tra, nắm tình hình an ninh, chính trị và việc thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn các tỉnh Quảng Ninh và Lạng Sơn	x	x	x	x			Báo cáo thực hiện	<i>Nguồn kinh phí thường xuyên và CT 135</i>
	Kiểm tra, nắm tình hình an ninh, chính trị và việc thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn các tỉnh Hòa Bình và Thanh Hóa	x	x	x	x			Báo cáo thực hiện	<i>Nguồn kinh phí thường xuyên và CT 135</i>
	Kiểm tra, nắm tình hình an ninh, chính trị và việc thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn các tỉnh Thái Nguyên và Bắc Giang	x	x	x	x			Báo cáo thực hiện	<i>Nguồn kinh phí thường xuyên và CT 135</i>
	Kiểm tra, nắm tình hình an ninh, chính trị và việc thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	x	x	x	x			Báo cáo thực hiện	<i>Nguồn kinh phí thường xuyên và CT 135</i>
1.4	Tham gia các đoàn kiểm tra của Bộ ngành, các Vụ của Ủy ban Dân tộc tổ chức	x	x	x	x			Báo cáo thực hiện	

*Handwritten mark*

1.5	Thực hiện Dự án " Điều tra, đánh giá tình hình bố trí sắp xếp dân cư ở những địa bàn xảy ra lũ ống, lũ quét và các khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai vùng miền núi phía Bắc"	x	x	x	x			Báo cáo kết quả Dự án	Kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường (Kinh phí 500 triệu đồng)
<b>2</b>	<b>Công tác tổng hợp</b>								
2.1	Xây dựng báo cáo tuần, tháng, quý, năm và đột xuất của Vụ theo quy định	x	x	x	x	Hàng tuần, tháng, Quý		Báo cáo	
2.2	Xây dựng báo cáo thực hiện Quy chế dân chủ của Vụ.	x	x	x	x	Hàng Quý		Báo cáo	
2.3	Xây dựng báo cáo về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí và các vấn đề liên quan tới công tác thanh tra, tư pháp, phổ biến giáo dục pháp luật	x	x	x	x	Hàng Quý		Báo cáo	
2.4	Tổng hợp tình hình an ninh, chính trị vùng biên giới Việt - Trung	x	x	x	x	Hàng Quý		Báo cáo	
2.5	Tổng hợp tình hình an ninh chính trị vùng biên giới Việt - Lào	x	x	x	x	Hàng Quý		Báo cáo	
<b>3</b>	<b>Tổ chức các hội nghị, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm</b>								
3.1	Tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá 10 năm thực hiện Quyết định 1672/QĐ-TTg ngày 26/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án "Phát triển kinh tế - xã hội vùng các dân tộc Mảng, La Hủ, Cống, Cờ Lao"				x	Tháng 10		Báo cáo tổng hợp	
3.2	Tổ chức Hội nghị giao ban công tác dân tộc 6 tháng đầu năm 2020 khu vực phía Bắc		x			Tháng 6		Báo cáo kết quả	Kinh phí thường xuyên
<b>4</b>	<b>Công tác phối hợp</b>								
4.1	Tham mưu giúp lãnh đạo Ủy ban thực hiện nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo quốc gia về bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020	x	x	x	x	Hàng tháng, Quý		Báo cáo thực hiện	



4.2	Thăm hỏi, động viên tập thể, cá nhân, hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, hộ chính sách trên địa bàn trong các dịp lễ, tết hoặc khi gặp thiên tai, hoạn nạn theo sự chỉ đạo của lãnh đạo Ủy ban	x	x	x	x	Hàng tháng, Quý		Báo cáo thực hiện	
<b>5</b>	<b>Thực hiện các nhiệm vụ khác</b>								
5.1	Triển khai các hoạt động cải cách hành chính của Ủy ban, xây dựng kế hoạch và báo cáo của Vụ; Theo dõi, đôn đốc công chức trong Vụ áp dụng và thực hiện hệ thống QLCLTCVN ISO 9001: 2008 của Ủy ban Dân tộc	x	x	x	x	Hàng tháng, Quý		Báo cáo thực hiện	
5.2	Xây dựng kế hoạch công tác và dự toán ngân sách thực hiện nhiệm vụ năm 2020, giai đoạn 2019 - 2021, điều chỉnh kế hoạch công tác/dự toán kinh phí hàng năm	x	x	x	x	Tháng 6,7,9,11 và 12		Báo cáo thực hiện	
5.3	Theo dõi các chế độ chính sách liên quan tới công tác cán bộ: đi học, nâng lương, thi đua khen thưởng...	x	x	x	x	Hàng tháng, Quý		Báo cáo	
5.4	Theo dõi quản lý tài sản, trang thiết bị, đảm bảo điều kiện vật chất làm việc của đơn vị	x	x	x	x	Cả năm		Báo cáo	
5.5	Thực hiện công tác văn thư lưu trữ của đơn vị	x	x	x	x	Cả năm		Báo cáo	
5.6	Theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua của cơ quan công tác dân tộc trên địa bàn	x	x	x	x			Báo cáo	
<b>6</b>	<b>Thực hiện nhiệm vụ đột xuất do Lãnh đạo Ủy ban giao</b>	x	x	x	x	Cả năm		Báo cáo	

**ỦY BAN DÂN TỘC      CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH CÁC TỈNH GỬI CÔNG VĂN**

STT	TÊN TỈNH	GHI CHÚ
01	Ban Dân tộc tỉnh Bắc Giang	
02	Ban Dân tộc tỉnh Bắc Kạn	
03	Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng	
04	Ban Dân tộc tỉnh Điện Biên	
05	Ban Dân tộc tỉnh Hòa Bình	
06	Ban Dân tộc tỉnh Hà Giang	
07	Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang	
08	Ban Dân tộc tỉnh Thái Nguyên	
09	Ban Dân tộc tỉnh Lào Cai	
10	Ban Dân tộc tỉnh Phú Thọ	
11	Ban Dân tộc tỉnh Vĩnh Phúc	
12	Ban Dân tộc tỉnh Sơn La	
13	Ban Dân tộc tỉnh Lai Châu	
14	Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn	
15	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Bình	
16	Ban Dân tộc tỉnh Thanh Hóa	
17	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ninh	
18	Ban Dân tộc tỉnh Nghệ An	
19	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị	
20	Ban Dân tộc tỉnh Thừa Thiên Huế	
21	Ban Dân tộc tỉnh Yên Bái	
22	Ban Dân tộc thành phố Hà Nội	
23	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh	
24	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định	